

Số: 65 /TCT-CS  
V/v: sử dụng hóa đơn,  
chứng từ đối với hoạt động  
xuất khẩu lao động

Hà Nội, ngày 7 tháng 01 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 32195/CT-HTr ngày 15/8/2013 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về sử dụng hóa đơn, chứng từ đối với hoạt động xuất khẩu lao động ra nước ngoài. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ vào Điều 2b Điều 9 Thông tư 06/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

“2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có cam kết của tổ chức ở nước ngoài là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam; Cam kết của cá nhân ở nước ngoài là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung ứng dịch vụ.”

Căn cứ Điều 3.c1 Điều 16 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/TT-BTC ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định điều kiện khấu trừ, hoàn thuế đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu:

“3. Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng

c) Các trường hợp thanh toán khác đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của Chính phủ:

c.1) Trường hợp xuất khẩu lao động mà cơ sở kinh doanh xuất khẩu lao động thu tiền trực tiếp của người lao động thì phải có chứng từ thu tiền mặt của người lao động.”

Căn cứ Điều 3 Điều 3 Thông tư số 64/2013/TT-BTC ngày 15/05/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa cung cấp dịch vụ:

09471814

"c) *Hoá đơn xuất khẩu là loại hoá đơn dùng trong hoạt động kinh doanh xuất khẩu hàng hoá, cung ứng dịch vụ ra nước ngoài, hình thức và nội dung theo thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật về thương mại (mẫu số 5.4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này).*"

Trong công văn của Cục thuế thành phố Hà Nội không nêu rõ trường hợp của Công ty cổ phần thủy sản khu vực I ký hợp đồng xuất khẩu lao động trực tiếp với công ty ở nước ngoài hay ký hợp đồng với công ty Việt Nam để xuất khẩu lao động ra nước ngoài? Theo hợp đồng thì khoản thu về phí dịch vụ xuất khẩu lao động của Công ty được quy định cụ thể như thế nào? do Công ty nước ngoài chi trả hay do người lao động Việt Nam chi trả trực tiếp cho Công ty? Việc thanh toán được quy định như thế nào?

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội căn cứ các quy định nêu trên và tình hình thực tế tại Công ty để hướng dẫn đơn vị thực hiện theo quy định.

Trường hợp còn vướng mắc, cần xin ý kiến của Tổng cục Thuế, đề nghị Cục Thuế nêu rõ tình hình thực tế liên quan đến việc xử lý thủ tục về thuế, gửi tài liệu liên quan và đề xuất phương án giải quyết cụ thể.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hà Nội biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCT Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Lưu: VT, CS (3b).♦

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH  
PHÓ VỤ TRƯỞNG



09471814